

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 05 - 01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phan Trường Chính

+ Ông Bùi Văn Kiệm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Trung V, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1999 , tại Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi H , sinh năm 1972 và bà Lê Thị T, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/10/2022 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Trần Đ là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi (theo quyết định về việc cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng số 349/QĐ-TGPL ngày 20/10/2022 của Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi); có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Giang S, sinh năm 1946 (chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Ch (vợ của bị hại); địa chỉ: Thôn 4, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/7/2022 Bùi Trung V sau khi ăn giỗ ở nhà bạn tại xã Ng, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, tại đây, V uống khoảng 07 lon bia. Khi ăn giỗ xong, Bùi Trung V điều khiển xe mô tô biển số 76G1-306.62 về nhà ở xã Đ, huyện M trên đường tỉnh lộ 627B và đi ở phần đường phía Nam theo hướng Tây Đông. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi đến Km0 + 200 tỉnh lộ 627B thuộc thôn 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi thì Bùi Trung V do buồn ngủ nên Vg điều khiển xe mô tô 76G1-306.62 loạng choạng đi qua phần đường phía Bắc và tông vào xe mô tô biển số 76G1-133.01 do ông Lê Giang S sinh năm 1946, trú tại thôn 4, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi điều khiển theo hướng Đông Tây ở phần đường phía Bắc, chỗ phía sau là bà Nguyễn Thị Ch sinh năm 1958 (vợ ông S). Hậu quả, Bùi Trung V và bà Nguyễn Thị Ch bị thương nhẹ, ông Lê Giang S bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đà Nẵng, đến ngày 06/8/2022 ông Lê Giang S chết; 02 xe mô tô trên bị hư hỏng.

- *Khám nghiệm hiện trường ghi nhận kết quả:*

+ Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường thẳng tầm nhìn không bị hạn chế thuộc Km0 + 200 tỉnh lộ 627B thuộc thôn 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi có lòng đường rộng 06m, được trải bê tông tương đối bằng phẳng, chiều đường có hướng Đông – Tây và ngược lại, tiếp giáp hai bên lề đường là nhà của nhân dân sinh sống.

+ Góc nhà phía Đông Nam ở phía Bắc đường nhà ở của bà Bùi Thị Lệ T là điểm mốc của hiện trường vụ tai nạn.

+ Toàn bộ dấu vết, phương tiện đều đo vào lề đường phía Bắc làm mép đường chuẩn nơi xảy ra tai nạn.

+ Cách góc nhà phía Đông Nam ở phía Bắc đường của bà Bùi Thị Lệ T 4,12m về phía Tây Nam và cách mép đường chuẩn 1,18m về phía Nam là tâm trục bánh xe sau của xe mô tô 76G1-133.01, xe mô tô đang trong tư thế ngã nghiêng về phía bên phải, đầu xe quay về phía Tây Nam, đuôi xe quay về phía Đông Bắc. Tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn về phía Nam là 1,6m (ký hiệu V₁).

+ Cách tâm trục bánh xe trước của xe mô tô 76G1-133.01 về phía Tây Bắc 0,81m và cách mép đường chuẩn về phía Nam 1,58m là tâm trục bánh xe sau của xe mô tô 76G1-306.62, xe mô tô đang ở trong tư thế ngã nghiêng phía bên trái, đầu xe quay về phía Tây Nam, đuôi xe quay về phía Đông Bắc, tâm trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn về phía Nam 2,40m (ký hiệu V₂).

+ Cách tâm trục bánh xe sau của xe mô tô 76G1-133.01 về phía Đông Nam 1,25m và cách mép đường chuẩn về phía Nam 2,30m là tâm vùng chất lạ màu đỏ và cát kích thước (2x1)m (ký hiệu V₃).

- *Khám nghiệm xe mô tô biển số 76G1-306.62:*

+ Màu sơn đen xám, nhãn hiệu YAMAHA, dài 1,68m, rộng 0,67m, cao 1,14m.

+ Toàn bộ giỏ trước của xe bị móp méo biến dạng hoàn toàn, đồng thời làm cho mặt trước của giỏ này bị trầy tróc nhựa để lộ và tạo màu ánh kim trong vùng kích thước (31x14)cm.

+ Đoạn giữa mặt nạ trước bị nứt hở 01 đường nằm dọc trong vùng kích thước (25x2)cm.

+ Mặt trước của ốc cố định cùm thắng bánh xe trước có bám dị vật màu đen.

+ Mặt ngoài cùm thắng trước bánh xe trước phía bên trái bị bám dính chất lạ màu đen trong vùng kích thước (2x1,5)cm.

+ Mặt trước của bộ phận giảm sóc trước bên trái bị trầy tróc sơn trong vùng kích thước (3x1)cm

+ Đầu ngoài cùng trục bánh xe trước bên trái bị bám dính chất lạ màu trắng đồng thời đẩy lệch phuộc trước về sau làm cho bánh xe trước chạm vào lốc máy.

+ Đoạn giữa mặt ngoài ốp nhựa thân xe phía bên trái bị trầy tróc nhựa trong vùng kích thước (24x9)cm.

Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

- *Khám nghiệm xe mô tô biển số 76G1-133.01:*

+ Màu sơn nâu vàng đen, nhãn hiệu HONDA, dài 1,80m, rộng 0,7m, cao 1,13m

+ Gương chiếu hậu bên phải, trái chỉ còn lại gọng gương.

+ Ốp nhựa đèn chiếu sáng trước bị nứt bể và trầy tróc nhựa trong vùng kích thước (12x2,5)cm.

+ ½ mặt nạ trước bên trái bị xây xát sạch bụi trong vùng kích thước (10x20)cm đoạn góc dưới cùng của mặt nạ phía bên phải bị rạn nứt một đường xiên dài 08cm.

+ Áp nhựa đèn xi nhanh trước bên trái bị trầy tróc nhựa kích thước (14x4)cm

+ ½ nửa chắn bùn bánh xe trước ở phía bên phải bị nứt bể một đường nằm ngang dài 6,5cm

+ Toàn bộ bánh xe trước bị cong queo qua lại biến dạng đồng thời làm đứt gãy một số nan hoa và làm cho 1/3 đùm bánh xe trước bị nứt vỡ rời khỏi vị trí ban đầu.

+ Mặt ngoài má lốp bên phải tại vị trí số 0 trong cụm số 70/90-27 bánh xe trước bị lủng trong vùng kích thước (2,5x1)cm.

+ Mặt ngoài mép vành bánh xe trước phía bên phải tại vị trí cách chữ G trong cụm chữ GOSHI, theo chiều lùi của bánh xe 8,5cm có vết trầy tróc tạo mới kim loại trong vùng kích thước (3x1)cm đồng thời đẩy lệch phuộc trước về phía sau 03cm so với vị trí ban đầu.

Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác

- *Kết quả khám nghiệm tử thi Lê Giang S:* Mô da đầu vùng đỉnh chẩm phải thấy bầm tụ máu dưới da xương hộp sọ vùng này bị nứt một đường nằm dọc kích thước (3,0 x 0,1)cm, qua vết nứt có máu loãng bên trong chảy ra.

- Tại Kết luận giám định số 79/TT ngày 22/8/2022 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Quảng Ngãi kết luận nguyên nhân chết của ông Lê Giang S là chấn thương sọ não gây tụ máu nội sọ.

- Tại Kết luận giám định số 822/KL-KTHS, ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô 76G1-306.62 với xe mô tô 76G1-133.01 là mặt trước bên trái cùm thắng và mặt trước đầu dưới giảm xóc bên trái bánh trước xe mô tô 76G1-306.62 với bên phải má lốp và vành bánh trước xe mô tô 76G1-133.01;

+ Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô 76G1-306.62 với xe mô tô 76G1-133.01 là khu vực mặt đường vị trí bánh trước xe mô tô 76G1-133.01, thuộc phần đường phía Bắc đường tỉnh lộ 627B;

+ Xe mô tô 76G1-306.62 chuyển động theo hướng từ Tây sang Đông, khi va chạm với xe mô tô 76G1-133.01 chuyển động ngược chiều theo hướng từ Đông lên Tây; mặt trước bên trái cùm thắng, mặt trước đầu dưới giảm xóc bên trái bánh trước, giỏ trước, mặt ngoài áp nhựa bên trái thân xe mô tô 76G1-306.62 va chạm với xe mô tô 76G1-133.01 tạo ra các dấu vết tại các vị trí va chạm tương ứng. Sau khi va chạm, vị trí, trạng thái hai phương tiện được ghi nhận tại hiện trường.

+ Không có cơ sở giám định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

- Theo kết quả xét nghiệm sinh hóa ngày 12/7/2022 trong hồ sơ bệnh án của Bùi Trung Vương của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi thì định lượng Ethanol (còn) là 135mg/100ml máu.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộ Đức kết luận:

+ Xe mô tô biển số 76G1-306.62 bị thiệt hại có giá 1.832.000đ

+ Xe mô tô biển số 76G1- 133.01 bị thiệt hại có giá 1.250.000đ

- ***Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng***

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã tạm giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 76G1-306.62; 01 (một) xe mô tô biển số 76G1- 133.01; 01 (một) giấy phép lái xe của ông Lê Giang S; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 012136 và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 018774 và 01 (một) giấy phép lái xe của Bùi Trung V.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKS- MĐ ngày 18/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Bùi Trung V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Trung V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Trung V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo Bùi Trung V và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Lê Giang S số tiền 90.000.000đồng. Đại diện gia đình ông

S đã nhận tiền, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã trả lại cho chủ sở hữu 01 (một) xe mô tô biển số 76G1-306.62; 01 (một) xe mô tô biển số 76G1- 133.01; 01 (một) giấy phép lái xe của ông Lê Giang S; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 012136 và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 018774 là đúng quy định.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại giấy phép lái xe cho Bùi Trung V.

Bị cáo Bùi Trung V thuộc diện miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Trung V và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Ch vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại các Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Bùi Trung V khai nhận: Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 12/7/2022 tại km0 + 200 tỉnh lộ 627B thuộc thôn 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, Bùi Trung V điều khiển xe mô tô 76G1-306.62 theo hướng Tây Đông, do buồn ngủ nên V điều khiển xe loạng choạng qua phần đường phía Bắc, đi không đúng phần đường quy định nên đã va chạm với xe mô tô 76G1-133.01 do ông Lê Giang S điều khiển chở vợ là bà Nguyễn Thị Ch đi theo hướng Đông Tây ở phần đường phía Bắc gây tai nạn. Hậu quả ông Lê Giang S chết vào ngày 06/8/2022, bà Nguyễn Thị Ch bị thương nhẹ.

[4] Lời khai của bị cáo Bùi Trung V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Bị cáo Bùi Trung V có giấy phép lái xe hợp lệ nhưng khi điều khiển xe mô tô 76G1-306.62 lại uống rượu bia, đi không đúng phần đường quy định. Như vậy, bị cáo Bùi Trung V đã vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng,

chống tác hại của rượu, bia. Từ vi phạm về an toàn giao thông này bị cáo đã gây hậu quả làm cho ông Lê Giang S chết.

[5] Bị cáo Bùi Trung V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng bị cáo đã không tuân thủ đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu là 135mg/100ml máu. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo Bùi Trung V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[6] Hành vi của bị cáo Bùi Trung V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng nên cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo trong việc chấp hành pháp luật, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Bùi Trung V đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mặc dù hoàn cảnh gia đình rất khó khăn (gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo) nhưng bị cáo đã cùng với gia đình thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 90.000.000đồng; gia đình bị hại đã có đơn bãi nại về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Xét thấy, bị cáo Bùi Trung V có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, mới phạm tội lần đầu với lỗi vô ý; có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc. Do đó, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, cũng như để tạo điều kiện cho bị cáo được tự rèn luyện, tự cải tạo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo vẫn có khả năng cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[8] Về bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Bùi Trung V và gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình ông Lê Giang S số tiền 90.000.000đồng. Đại diện gia đình ông S đã nhận tiền, có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với phần thiệt hại về tài sản: Sau khi tai nạn xảy ra hai xe mô tô bị hư hỏng; cụ thể: Xe mô tô biển số 76G1-306.62 bị thiệt hại có giá 1.832.000đ và xe mô tô biển số 76G1- 133.01 bị thiệt hại có giá 1.250.000đ. Tuy nhiên, các chủ sở hữu không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

+ Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã trả lại xe mô tô biển số 76G1-306.62; xe mô tô biển số 76G1- 133.01; 01 giấy phép lái xe của ông Lê Giang S; giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 012136 và giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 018774 cho chủ sở hữu là đúng quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Giấy phép lái xe hạng A1, số 510180011003 mang tên Bùi Trung V, sinh năm 1999 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 15/10/2018. Vì không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử trả lại giấy phép lái xe nêu trên cho bị cáo.

[11] Tại phiên tòa, Luật sư trình bày lời bào chữa nhất trí với nội dung truy tố, luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo là lao động chính nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Trung V mức án 02 năm tù cho hưởng án treo, để bị cáo có cơ hội tự cải tạo và lao động lo kinh tế cho gia đình. Nội dung bào chữa của luật sư phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được chấp nhận.

[12] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt đề nghị cho bị cáo không phù hợp với nhận định của HĐXX nên không chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo Bùi Trung V là đối tượng thuộc hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ - HĐTP ngày 15/4/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo .

Tuyên bố bị cáo **Bùi Trung V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”**.

Xử phạt bị cáo Bùi Trung V 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 5 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/01/2023).

Giao bị cáo Bùi Trung V cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92, Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho bị cáo Bùi Trung V giấy phép lái xe hạng A1, số 510180011003 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 15/10/2018.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Trung V được miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Bùi Trung V có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/01/2023); người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện M;
- CQCSĐT Công an huyện M;
- Cơ quan THAHS CA huyện M;
- Phòng NVLT Công an huyện M;
- Chi Cục THADS huyện M;
- UBND xã Đức Thắng, huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Vân

Các thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

